

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho phép Công ty TNHH Việt Bắc được chuyển mục đích sử dụng 1.505 m<sup>2</sup> đất tại xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà máy chế biến gỗ.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 418.../TTr-STNMT ngày 23 tháng 01 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Việt Bắc đang sử dụng thửa đất số 258, tờ bản đồ 18, ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh được chuyển mục đích sử dụng 1.505 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà máy chế biến gỗ.

- Nguồn gốc đất: Đất thuộc quyền sử dụng của ông Đỗ Tấn Phong và bà Nguyễn Thị Phơ. Ngày 31/10/2016, ông Đỗ Tấn Phong và bà Nguyễn Thị Phơ đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Việt Bắc theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 399 được UBND xã Hiệp Thạnh chứng thực ngày 31/10/2016 và được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00272, H00273 ngày 27/12/2016.

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo bản Trích đo chỉnh lý bản đồ địa chính số 05/SĐ-TĐCL tỷ lệ 1:1000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 12 tháng 01 năm 2017.

- Thời hạn sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: 50 năm, kể từ ngày 16/12/2016 (Theo thời hạn của Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh).

- Nghĩa vụ tài chính sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Nộp tiền thuê đất một lần.

- Thời điểm tính tiền thuê đất: Kể từ ngày Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất có hiệu lực.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND huyện Gò Dầu, Công ty TNHH Việt Bắc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thông báo cho Công ty TNHH Việt Bắc nộp tiền thuê đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

- Ký hợp đồng thuê đất với Công ty TNHH Việt Bắc theo quy định;

- Chỉ đạo cho Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc lập Phiếu chuyển thông tin để chuyển Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và chỉnh lý hồ sơ địa chính cấp tỉnh và cấp huyện;

- Chỉnh lý hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Việt Bắc sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

2. Sở Tài chính: Xác định tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để trừ vào tiền thuê đất theo đúng quy định.

3. Cục Thuế tỉnh Tây Ninh: Xác định đơn giá thuê đất, thông báo cho Công ty TNHH Việt Bắc để thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật và chuyển cho Sở Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất.

4. UBND huyện Gò Dầu:

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gò Dầu và UBND xã Hiệp Thạnh xác định cụ thể mốc giới và bàn giao khu đất ngoài thực địa cho Công ty TNHH Việt Bắc;

- Chỉ đạo UBND xã Hiệp Thạnh chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định;

5. Công ty TNHH Việt Bắc có trách nhiệm:

- Ký hợp đồng thuê đất và trả tiền thuê đất theo quy định.

- Sử dụng đất đúng ranh giới, đúng mục đích, có hiệu quả theo đúng quy định của Luật Đất đai và thực hiện việc bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ Môi trường hiện hành.

- Thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2018 đối với 3.160,2 m<sup>2</sup> đất còn lại theo đúng cam kết.

6. Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm đăng Quyết định này lên trang thông tin điện tử của Tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Gò Dầu, Chủ tịch UBND xã Hiệp Thạnh, Giám đốc Công ty TNHH Việt Bắc, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TTTH (đăng Website);
- Lưu: Văn thư, CVKT2.

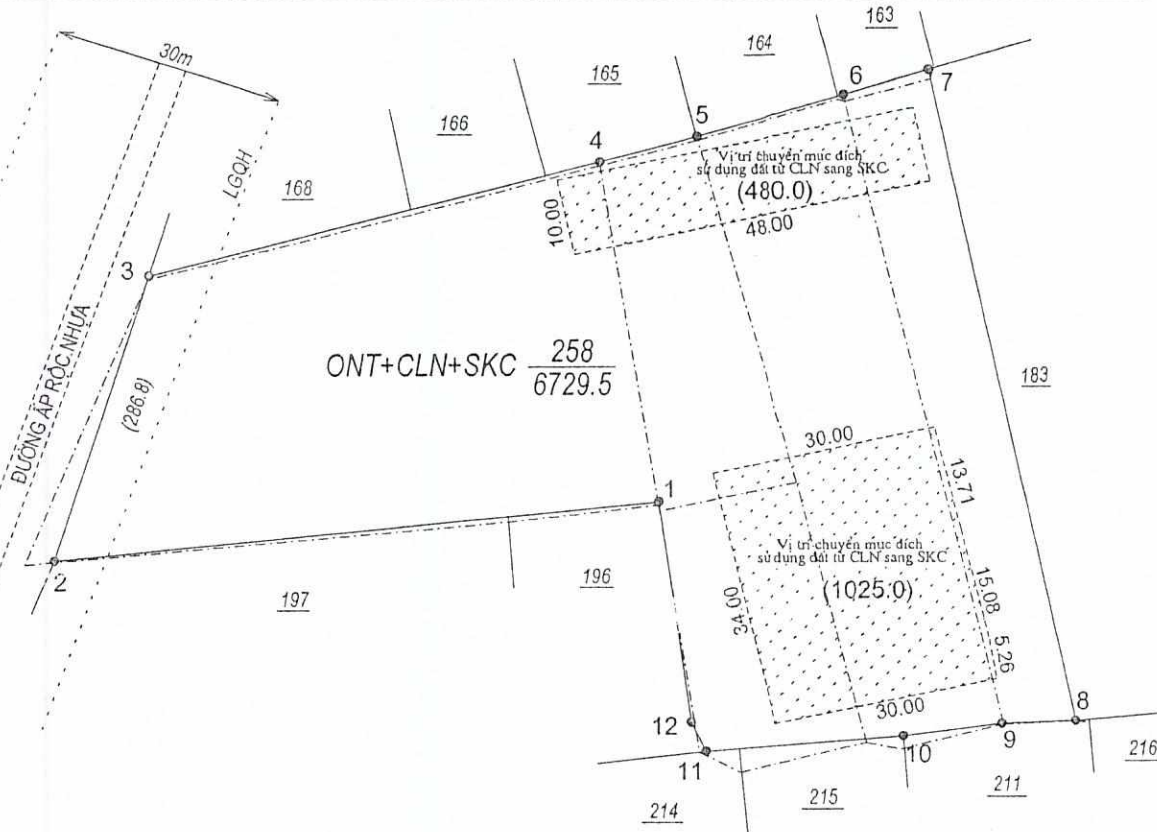
12



Nguyễn Thanh Ngọc

# BẢN TRÍCH ĐO CHÍNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

- Tên tổ chức đề nghị trích đo chính lý: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT BẮC**
- Địa chỉ: ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
- Mục đích trích đo chính lý: Thuộc hồ sơ xin thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất
- Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng (hoặc theo giấy tờ pháp lý): Đất ở tại nông thôn (200.0 m<sup>2</sup>) + Đất trồng cây lâu năm
- Mục đích sử dụng đất xin lập thủ tục: Đất ở tại nông thôn (ONT): 200.0m<sup>2</sup>  
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC): 1505.0m<sup>2</sup>  
Đất trồng cây lâu năm (CLN): 5024.5m<sup>2</sup>
- Diện tích: 6729.5 m<sup>2</sup> (Trong đó: diện tích thuộc LGQH: 286.8m<sup>2</sup>)
- Trích đo chính lý từ các thửa: 179, 180, 181, 182, 195 Tờ bản đồ: 18 - Thửa đất mới sau chỉnh lý: 258 Tờ bản đồ: 18
- Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về QSD Đất:
- Khu vực đất: xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh



Tỷ lệ 1:1000

| Thông tin biến động       | STT thửa đất              | Tờ bđt | ML Đất          | Chủ sdd theo hiện trạng | DT thửa đất đã được chỉnh lý |
|---------------------------|---------------------------|--------|-----------------|-------------------------|------------------------------|
| Thửa đất tách             |                           |        |                 |                         |                              |
| Thửa đất hợp              | 179, 180, 181<br>182, 195 | 18     | ONT+CLN         | Công ty TNHH Việt Bắc   |                              |
| Thửa đất mới sau chỉnh lý | 258                       | 18     | ONT+CLN<br>+SKC | Công ty TNHH Việt Bắc   | 6729.5 m <sup>2</sup>        |

Ghi chú:

- Phần DT xin chuyển mục đích sử dụng đất từ CLN sang SKC
- Ranh BĐĐC
- Ranh th.đất theo hiện trạng
- Bản đồ này không thay thế GCN QSDĐ, QSHN và TSKGL với đất

(Kèm theo Quyết định số: 228.../QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh)

|                                                                                              |                                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ngày 17 tháng 4 năm 2017<br>Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Tây Ninh<br>Giám đốc <i>Nguyễn Văn Chiến</i> | Ngày 17 tháng 04 năm 2017<br>UBND xã Hiệp Thạnh<br>(Ký xác nhận đo vẽ phù hợp hiện trạng)<br><i>Phạm Thành Thu</i> | Ngày 17 tháng 04 năm 2017<br>Chi cục Quản lý đất đai<br>Chi cục trưởng <i>Hoàn Vũ</i> | Ngày 23 tháng 04 năm 2017<br>Sở Tài nguyên và Môi trường<br>Giám đốc <i>Nguyễn Đình Xuân</i> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|

Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

| Số hiệu<br>Đỉnh thửa | Tọa độ VN-2000 |           | Chiều dài<br>(m) |
|----------------------|----------------|-----------|------------------|
|                      | X              | Y         |                  |
| 1                    | 1234122.21     | 580487.90 | 79.19            |
| 2                    | 1234114.82     | 580409.06 | 39.21            |
| 3                    | 1234152.02     | 580421.45 | 60.68            |
| 4                    | 1234166.87     | 580480.28 | 13.23            |
| 5                    | 1234170.26     | 580493.07 | 20.25            |
| 6                    | 1234175.69     | 580512.58 | 11.61            |
| 7                    | 1234178.84     | 580523.75 | 87.69            |
| 8                    | 1234093.35     | 580543.25 | 9.84             |
| 9                    | 1234092.94     | 580533.42 | 13.22            |
| 10                   | 1234091.26     | 580520.31 | 26.30            |
| 11                   | 1234089.28     | 580494.08 | 4.39             |
| 12                   | 1234093.22     | 580492.14 | 29.30            |
| 1                    | 1234122.21     | 580487.90 |                  |